

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2189/ĐA-ĐHQN

Bình Định, ngày 29 tháng 11 năm 2017

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: Quản trị khách sạn

Mã số: 7810201

Trình độ đào tạo: Đại học

I. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

1. Giới thiệu khái quát về cơ sở đào tạo

Tiền thân là Cơ sở Đại học Sư phạm (ĐHSP) Quy Nhơn được thành lập theo Quyết định số 1842/QĐ ngày 21 tháng 12 năm 1977 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục (nay là Bộ GD&ĐT), ngày 13 tháng 7 năm 1981 Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ban hành Quyết định số 02/HĐBT về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn với nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng giáo viên THPT cho khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Ngày 30 tháng 10 năm 2003, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 221/2003/QĐ-TTg về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn thành Trường Đại học Quy Nhơn. Nhà trường có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên có trình độ đại học, cử nhân khoa học, cử nhân kinh tế, kỹ sư và đào tạo sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực của khu vực và cả nước. Trường ĐHQN là một trường đa ngành, đa lĩnh vực, không ngừng phát triển cả về quy mô, lĩnh vực đào tạo lẫn trình độ và chất lượng đào tạo, cả về số lượng và chất lượng đội ngũ GV, viên chức. Hiện nay, Nhà trường gồm có 16 khoa, 12 phòng chức năng, 02 Viện nghiên cứu, 04 trung tâm với 784 viên chức, trong đó có 557 GV cơ hữu, 01 giáo sư, 21 phó giáo sư, 163 tiến sĩ, 373 thạc sĩ, 128 GV đang là nghiên cứu sinh trong và ngoài nước. Đây là nguồn nhân lực dồi dào, nền móng vững chắc đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện Nhà trường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Nhà trường hiện đang đào tạo 39 ngành trình độ đại học thuộc các khối sư phạm, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kinh tế và quản trị kinh doanh, kỹ thuật và công nghệ, với quy mô 13.500 sinh viên chính quy và khoảng 5.000 SV không chính quy; 17 chuyên ngành trình độ thạc sĩ, 03 chuyên ngành trình độ tiến sĩ với quy mô gần 1.000 học viên,

NCS. Ngoài ra, Trường còn đào tạo đại học, sau đại học và bồi dưỡng tiếng Việt cho lưu học sinh Lào thuộc các tỉnh Attapu, Champasak, Salavan và Sekong.

Về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo: Trường Đại học Quy Nhơn hiện có hệ thống giảng đường, thư viện, hệ thống phòng thí nghiệm, thực hành với trang thiết bị hiện đại đáp ứng tốt các yêu cầu đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ. Trường hiện có hệ thống giảng đường gồm 179 phòng học với tổng diện tích 27.458 m², trong đó có 20 phòng học dành cho đào tạo sau đại học; hệ thống các phòng thí nghiệm, thực hành, thực tập đa năng, xưởng thực tập và phòng nghe nhìn với tổng diện tích 14.748 m². Thư viện, trung tâm học liệu của Trường có diện tích sử dụng 2.420 m² bao gồm phòng đọc, phòng tra cứu tư liệu, thiết bị chuyên dụng cho thư viện, mạng internet, hơn 3 vạn đầu sách. Hệ thống ký túc xá và các diện tích sử dụng khác có tổng diện tích 29.852 m².

2. Trình bày sự cần thiết về việc mở ngành

Trong những năm qua, cùng với sự đổi mới và phát triển không ngừng của Trường Đại học Quy Nhơn, Khoa Tài chính - Ngân hàng & Quản trị kinh doanh (TC-NH & QTKD) cũng không ngừng trưởng thành, phát triển và có nhiều đóng góp tích cực vào công tác đào tạo của Nhà trường, đồng thời góp một phần quan trọng vào sự tăng trưởng của nền kinh tế tỉnh Bình Định nói riêng và khu vực miền Trung - Tây Nguyên nói chung.

Tháng 7/1994, Hợp đồng liên kết đào tạo ngành Quản trị kinh doanh giữa trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn và trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã đặt một “viên gạch” khởi đầu cho quá trình xây dựng và phát triển các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính - Ngân hàng và Kinh tế. Đây là một dấu mốc quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển của Trường Đại học Quy Nhơn. Sự kiện này là nền tảng khởi đầu cho quá trình xây dựng và phát triển các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính - Ngân hàng và Kinh tế về sau. Tháng 9/1994, khóa đầu tiên của khối ngành Kinh tế & QTKD, chuyên ngành QTKD Du lịch & Khách sạn tại trường ĐHSPT Quy Nhơn bắt đầu tuyển sinh với 1 lớp gồm 65 sinh viên do Khoa Sư - Chính trị quản lý.

Sau gần 23 năm, ở bất cứ giai đoạn phát triển nào, công tác đào tạo của Khoa cũng được chú trọng hàng đầu. Đặc biệt từ năm 2009 đến nay, Khoa đã triển khai và hoàn thiện 10 chương trình đào tạo các chuyên ngành nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của người học. Kết quả khảo sát cho thấy chất lượng đào tạo được nâng cao, đã có nhiều doanh nghiệp có uy tín phối hợp với khoa trong tuyển dụng sinh viên ngay sau khi tốt nghiệp. Trên 80% sinh viên tốt nghiệp có việc làm phù hợp, thu

nhập khá. Chính sự đa dạng các ngành nghề và được xã hội công nhận về chất lượng đào tạo, sinh viên dự thi vào ngành TC-NH & QTKD liên tục tăng lên trong những năm gần đây. Từ năm học 2009 - 2017 cho đến nay, bình quân mỗi năm Khoa tuyển thêm 500 sinh viên cho 10 chuyên ngành đào tạo là: QTKD Tổng hợp, Quản trị Marketing, QTKD Quốc tế, **QTKD Du lịch**, QTKD Thương mại, Ngân hàng & Kinh doanh tiền tệ, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính công và Quản lý thuế, Quản lý Tài chính - Kế toán, Đầu tư.

Ngày 27/2, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định tổ chức hội nghị triển khai Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 16/01/2017 về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Theo đó, Nghị quyết đặt ra mục tiêu cho ngành Du lịch đến năm 2020 cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội.

Theo ông Nguyễn Tuấn Thanh - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định, trong 5 năm trở lại đây, lượng khách đến Bình Định bình quân tăng 25%/năm, doanh thu tăng 30%/ năm; nguồn nhân lực du lịch phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Năm 2016, ngành du lịch của tỉnh Bình Định đón hơn 3,2 triệu lượt khách đến tham quan (tăng 23% so với năm 2015), trong đó có hơn 265.000 lượt khách quốc tế (tăng 24%); tổng doanh thu từ du lịch đạt hơn 1.450 tỷ đồng (tăng hơn 26%).

Tỉnh ủy Bình Định đã đề ra Chương trình hành động với mục tiêu đến năm 2020 đón 5,5 triệu lượt khách, trong đó có 800.000 lượt khách quốc tế; tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 14,5%/năm; doanh thu khoảng 10.000 tỷ đồng.

Để thực hiện mục tiêu trên, tỉnh Bình Định đề ra các giải pháp như: nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò của ngành du lịch; khuyến khích, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia đầu tư phát triển du lịch. Tỉnh cũng tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng du lịch với các công trình trọng điểm như: xây dựng, mở rộng sân bay Phù Cát, các tuyến đường giao thông từ sân bay Phù Cát đến khu kinh tế Nhơn Hội; mở thêm đường bay đến các trung tâm du lịch lớn; đầu tư cầu tàu du lịch và khu dịch vụ du lịch biển đảo tại thành phố Quy Nhơn...

Công văn số 4929/BGDĐT-GDDH ngày 20/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc áp dụng cơ chế đặc thù đào tạo các ngành nghề về du lịch để đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực cho yêu cầu thực tế về phát triển du lịch của Tỉnh Bình Định nói riêng và Miền Trung nói chung.

Như vậy việc mở các ngành du lịch trong giai đoạn hiện nay là hết sức cấp thiết và đáp ứng nhu cầu thực tế của Tỉnh nhà và khu vực Miền Trung - Tây Nguyên.

II. Tóm tắt điều kiện mở ngành đào tạo

1. Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên là nhân tố quan trọng nhất quyết định đến sự phát triển Khoa. Ngay từ những ngày đầu, Chi bộ và Ban chủ nhiệm Khoa đã nhận thức được điều này, chính vì vậy việc xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên được xác định là nhiệm vụ quan trọng có tính chiến lược hàng đầu, cần được quan tâm và đầu tư thích đáng. Nếu như năm 2009 khoa mới chỉ có 1 tiến sĩ, 6 thạc sĩ và chưa có giáo viên đi du học nước ngoài thì đến cuối năm 2017 khoa đã có 1 PGS.TS, 4 tiến sĩ, 25 Nghiên cứu sinh, 14 Thạc sĩ, 07 học viên cao học, trong đó, có 12 cán bộ đang làm NCS và học cao học tại các nước như Anh, Pháp, Đức, Úc, New Zealand, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan. Ngoài ra, Khoa còn cộng tác rất hiệu quả với nhiều Giáo sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ, Thạc sĩ từ trường ĐH Kinh tế quốc dân, trường ĐH Bách khoa Hà Nội, trường ĐH Kinh tế - ĐH Đà Nẵng, đại học Songkla Thái Lan về chuyên ngành du lịch, đại học Evora Bồ Đào Nha và nhiều chuyên gia quản lý kinh tế có uy tín.

Bên cạnh đó, ngành QTKD đã đào tạo chuyên ngành QTKD du lịch từ Khóa 33, do vậy chuyên ngành QTKD du lịch đã đào tạo 8 năm, và đã có 4 khóa sinh viên chuyên ngành QTKD du lịch ra trường.

Như vậy, cùng với quá trình xây dựng và phát triển của khối ngành Kinh tế & QTKD, trong hơn 20 năm qua, đặc biệt là trong 15 năm thành lập, đội ngũ giảng viên của khoa cũng không ngừng được đào tạo và phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đội ngũ trẻ luôn luôn được nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất chính trị để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ theo yêu cầu phát triển của đất nước trong các thời kỳ lịch sử khác nhau.

Giảng viên cơ hữu ngành Quản trị khách sạn

Chịu trách nhiệm chủ trì và tổ chức thực hiện chương trình ngành **Quản trị khách sạn** gồm có các giảng viên cơ hữu của Khoa TC-NH & QTKD và đơn vị đơn vị phối hợp đào tạo:

STT	Họ và tên, năm sinh	Học vị, nước đào tạo, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành được đào tạo	Ghi chú
1	PGS. TS Đỗ Ngọc Mỹ	PGS.TS, Pháp, 2002	QTKD, chuyên ngành marketing	
2	ThS. Phạm Trần Trúc	ThS, Newzeland,	Quản trị du lịch	

	Viên	2015		
3	ThS. Võ Minh Tín	ThS, Việt Nam, 2014	Du lịch học - Trường Văn phòng Đại diện Công ty TNHH DV DL Đất Nước Việt tại Ninh Thuận, Phú Yên, Bình Dương	Đơn vị liên kết
4	ThS. Phạm Ngọc Ánh	ThS, Việt Nam, 2008	QTKD du lịch và khách sạn	
5	CN. Lê Thanh Sang	CN, Việt Nam, 1998	QTKD du lịch và khách sạn - Giám đốc Khách sạn Hải Âu	Đơn vị liên kết
6	TS. Phạm Thị Bích Duyên	TS, Việt Nam, 2015	Tài chính – Ngân hàng	
7	Th.S Hồ Ngọc Vân	ThS, Bỉ, 2017	QTKD, chuyên ngành marketing	
8	ThS. Nguyễn Hữu Trúc	ThS, ĐH Bordeaux Pháp, 2015	Quản lý Tài chính	
9	ThS. Nguyễn Thị Kim Ánh	ThS, Việt Nam, 2011	Kinh doanh và quản lý	
10	ThS. Hồ Xuân Hương	ThS, Việt Nam, 2012	Quản trị kinh doanh	

Giảng viên cơ hữu của khoa Tài chính – Ngân hàng và Quản trị kinh doanh và các khoa khác của Trường (dạy các môn chung) đảm nhiệm giảng dạy hơn 90% khối lượng chương trình đào tạo trong Kế hoạch giảng dạy dự kiến (phụ lục I kèm theo Đề án).

2. Cơ sở vật chất

Ngoài điều kiện vật chất chung như đã thống kê của Trường (mục I) thì đào tạo ngành Quản trị khách sạn còn có các cơ sở vật chất sau:

- + Nhà khách của trường
- + Tập đoàn FLC, Khách sạn Hải Âu đã ký biên bản thỏa thuận hỗ trợ đào tạo nhân lực cho trường.

3. Tóm tắt chương trình đào tạo

a. Chương trình đào tạo

Chương trình Quản trị khách sạn được thiết kế gồm 135 tín chỉ, kế hoạch đào tạo trong 8 học kỳ. Bao gồm:

Chương trình cung cấp những kiến thức cơ bản về Quản trị khách sạn như: Kiến thức cơ bản của khối ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh: kinh tế học, toán trong kinh tế, quản trị học, quản trị kinh doanh, và kế toán...; Kiến thức về du lịch, quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch, kinh tế du lịch, tâm lý, giao tiếp và

đàm phán trong lĩnh vực du lịch, khách sạn; Kiến thức pháp luật, tiêu chuẩn đạo đức, quy tắc ứng xử trong kinh doanh du lịch, kinh doanh lưu trú tại Việt Nam và trên thế giới; Kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội, lịch sử, văn hóa của Việt Nam và thế giới vận dụng trong lĩnh vực du lịch và khách sạn; bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.

Kiến thức chuyên sâu để tổ chức thực hiện các nghiệp vụ ở các cơ sở quản lý hoặc kinh doanh du lịch, cụ thể là: Các nghiệp vụ quản trị khách sạn: tổ chức điều hành nguồn nhân lực. Các nghiệp vụ quản trị nhà hàng như: phục vụ bàn, bar, chế biến món ăn, nâng cao chất lượng dịch vụ và phục vụ nhà hàng; quản trị kinh doanh lưu trú, quản trị lễ tân, quản trị buồng – bàn – bar, quản trị nhà hàng, quản trị bếp và ẩm thực...

Để xây dựng chương trình này, tổ soạn thảo đã tham khảo các chương trình đào tạo của các nước và của các trường đào tạo có uy tín.

i. Chương trình Quản trị du lịch, Quản trị khách sạn, Quản trị cải tiến dịch vụ của Đại học Prince of Songkla, Thailand.

ii. Chương trình Quản trị du lịch Đại học Victoria, tại Wellington, New Zealand www.victoria.ac.nz

iii. Chương trình đào tạo Quản trị khách sạn tại các trường đại học trong nước bao gồm:

- Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội (www.khoadulich.neu.edu.vn)
- Đại học KHXH & NV
- Đại học Quốc gia Hà Nội
- Đại học Công nghệ Thành Phố Hồ Chí Minh...

b) Đề cương chi tiết đã được xây dựng đầy đủ đảm bảo mục tiêu của Chương trình và chuẩn đầu ra, đảm bảo việc triển khai tổ chức đào tạo (Phụ lục kèm theo Chương trình đào tạo).

c) Chương trình đào tạo đã được thẩm định, Hội đồng Khoa học và Đào tạo thông qua, Hiệu trưởng ký quyết định ban hành.

d) Nhà trường có Phòng Đào tạo đại học là đơn vị chuyên trách quản lý đào tạo, đã ban hành Quy định đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

4. Hội đồng khoa học đào tạo của Trường đã thông qua đề án mở ngành đào tạo (Biên bản kèm theo).

III. Đề nghị và cam kết thực hiện

Địa chỉ website đăng thông tin 3 công khai, chuẩn đầu ra, các quy định liên quan đến hoạt động về tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học và Đề án mở ngành của Trường Đại học Quy Nhơn tại địa chỉ <http://www.qnu.edu.vn>.

Trường Đại học Quy Nhơn kính đề nghị Bộ Giáo dục Đào tạo xem xét Đề án và cho phép Trường Đại học Quy Nhơn mở ngành Quản trị khách sạn, đào tạo trình độ đại học. Nhà trường cam kết về chất lượng đào tạo ngành Quản trị khách sạn nếu được chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng website Trường;
- Lưu: VT, ĐTDH.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ